

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

GS-TS NGUYỄN THANH TUYẾN (Chủ biên) - TS NGUYỄN ĐĂNG ĐƠN  
TS-S DUY KIM YẾN - TS-S TRẦN THỊ THỦ THỦY - TS VŨ THỊ MINH HẠNG

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

ĐIỀU XUẤT BẢN THỐNG KÊ  
— 2005 —



## CHƯƠNG I

# TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH

### I.- KHÁI NIỆM VỀ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH.

#### 1.- Khái niệm :

Thị trường tài chính là thị trường trong đó các loại vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn, với cơ chế hoạt động của thị trường, được chuyển từ nơi "thừa" sang nơi "thiếu" để đáp ứng các nhu cầu phát triển nền kinh tế - xã hội, là nơi gặp gỡ giữa những bên có nguồn vốn dư thừa với những bên có nhu cầu sử dụng chúng. Với thị trường tài chính, có cho phép khơi thông các nguồn tiền vốn trong toàn xã hội để đáp ứng các nhu cầu phát triển kinh tế.

Thị trường tài chính hoạt động được chính là nhờ các trung gian tài chính (ngân hàng, các quỹ đầu tư, các công ty tài chính, các công ty chứng khoán...) vì vậy các trung gian tài chính đóng vai trò đặc biệt quan trọng.

#### 2.- Cơ sở hình thành thị trường chứng khoán.

##### 2.1- Quá trình giao lưu vốn trong xã hội:



Trong xã hội của nền kinh tế hàng hóa, luôn luôn tồn tại hai nhóm đối tượng đối lập nhau : nhóm người có vốn tiền tệ tạm thời nhàn rỗi và nhóm người có nhu cầu sử dụng vốn. Làm sao để người có vốn gặp được người cần vốn thì đó là quá trình giao lưu vốn. Quá trình giao lưu vốn này không phải lúc nào, nơi nào cũng được khuyến khích phát triển làm nền tảng cho việc kích thích tăng trưởng của một quốc gia. Chính cơ chế kinh tế đã quyết định đến việc hạn chế hay khuyến khích việc giao lưu vốn trong xã hội.

Trong nền kinh tế thị trường, các thành phần kinh tế được tự do kinh doanh, tự do hoạt động trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Mọi doanh nghiệp, kể cả doanh nghiệp nhà nước, phải tự lo nguồn vốn để đầu tư cho sản xuất kinh doanh, phát triển sản xuất và để đứng vững trong cạnh tranh. Chính trong cơ chế này đã xuất hiện nhu cầu giao lưu vốn và nhu cầu này ngày càng phát triển.

Chức năng điều hòa quá trình giao lưu vốn trong xã hội thuộc về các định chế tài chính trung gian với các phương thức huy động vốn ngày càng đa dạng.

## 2.2- Các phương thức huy động vốn :

Nói chung, trong nền kinh tế thị trường, có hai phương thức huy động vốn là : huy động gián tiếp và huy động trực tiếp.

+ *Phương thức huy động vốn gián tiếp* : Phương thức này được thực hiện thông qua các định chế tài chính trung gian. Bởi vậy, sự xuất hiện của ngân hàng là một bước tiến quan trọng trong quá trình giao lưu vốn. Ngân hàng làm vai



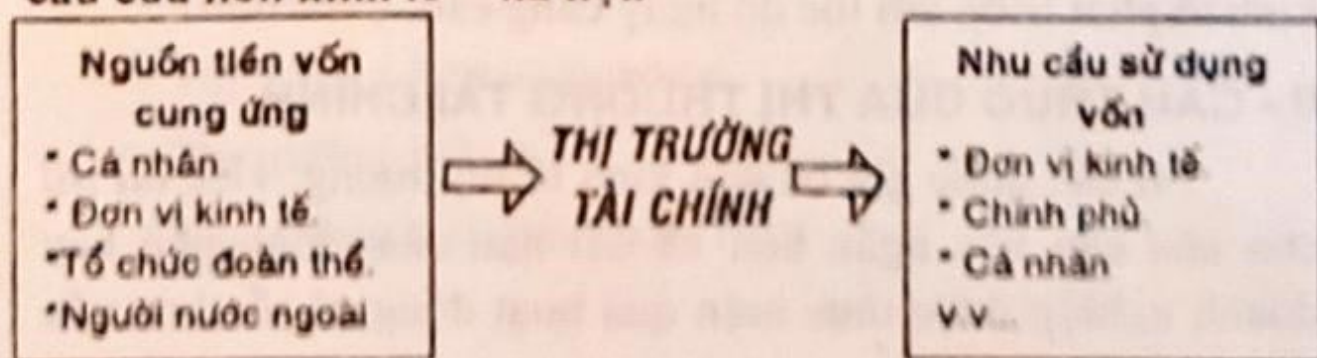
trò trung gian giữa người có vốn và người cần vốn bằng cách huy động tiền gửi rồi cho vay. Ngân hàng cùng các tổ chức tín dụng khác đã làm cho quá trình giao lưu vốn được phát triển nhanh chóng. Nhưng với tốc độ phát triển của nền kinh tế thị trường, phương thức huy động vốn gián tiếp thông qua ngân hàng bộc lộ nhiều hạn chế về điều kiện, thủ tục, thời hạn, hạn mức tín dụng và hơn thế nữa là sự đơn điệu trong phương thức đầu tư và huy động vốn.

+ *Phương thức huy động vốn trực tiếp* : Kết quả của quá trình huy động vốn đã hình thành một phương thức huy động vốn được ưa chuộng hơn trong thời đại ngày nay, đó là phương thức huy động vốn trực tiếp. Nguyên tắc cơ bản của phương thức này là người cần vốn (chính phủ hoặc doanh nghiệp) sẽ phát hành các loại giấy có giá chứng nhận chủ quyền về các khoản vốn được sử dụng gắn liền với những đặc quyền mà người mua nó được thụ hưởng.

Các phương thức huy động vốn trực tiếp hay gián tiếp được diễn ra chủ yếu trên một thị trường có tổ chức đó là thị trường tài chính.

### 2.3- Chức năng của thị trường tài chính :

\* Chức năng cơ bản nhất của thị trường tài chính là khơi thông các nguồn vốn và dẫn vốn để đáp ứng các nhu cầu của nền kinh tế - xã hội.





Hiện tượng "thừa" vốn và "thiếu" vốn là hiện tượng xảy ra rất phổ biến trong xã hội, nếu không có thị trường tài chính, không có các trung gian tài chính hoạt động, thì vốn "thừa" vẫn nằm đọng lại ở nơi "thừa", còn nơi thiếu vốn thì vẫn cứ thiếu vốn. Trạng thái về vốn trái ngược nhau như vậy, thật sự sẽ được giải quyết nhờ có sự ra đời và hoạt động của thị trường tài chính – làm cho các luồng vốn sẽ được vận động từ nơi thừa sang nơi thiếu.

#### *Kích thích tiết kiệm và đầu tư.*

\* Thị trường tài chính tạo ra cơ hội đầu tư cho mọi thành viên trong xã hội, đó là các cơ hội đầu tư sinh lời đầy hấp dẫn; mọi cá nhân tổ chức kinh tế... thông qua thị trường tài chính đều có thể dùng đồng tiền của mình để đầu tư dưới nhiều hình thức thông qua các chứng khoán để kiếm lời dưới nhiều qui mô khác nhau.

\* Thị trường tài chính còn có chức năng nâng cao năng suất và hiệu quả hoạt động của toàn bộ nền kinh tế nhờ hoạt động của thị trường tài chính mà nó không những tạo cơ hội đầu tư cho mọi thành viên của xã hội mà còn tăng hiệu suất sử dụng vốn của toàn bộ nền kinh tế, các hoạt động sản xuất kinh doanh, nhờ thị trường tài chính ngày càng phát triển, công nghệ tiên tiến được ứng dụng rộng rãi làm cho nền kinh tế phát triển với tốc độ ngày càng cao.

## **II.- CẤU TRÚC CỦA THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH.**

Tại các quốc gia có nền kinh tế thị trường, việc tài trợ cho nhu cầu vốn ngắn hạn và dài hạn của chính phủ hay doanh nghiệp được thực hiện qua hoạt động có tổ chức của



## Mục lục

### CHƯƠNG I - Tổng quan về thị trường tài chính

- Khái niệm về thị trường tài chính 3
- Cấu trúc của thị trường tài chính 6
- Phân loại thị trường chứng khoán 10
- Chức năng và vai trò của thị trường chứng khoán 14
- Những tác động tiêu cực trên thị trường chứng khoán 18
- Lịch sử hình thành thị trường chứng khoán 21

### CHƯƠNG II - Công ty cổ phần

- Sự ra đời của công ty cổ phần 27
- Tổ chức các công ty cổ phần 31
- Các hình thức huy động vốn của công ty cổ phần 47
- Phân phối lợi nhuận trong công ty cổ phần 55
- Thu nhập của những người lãnh đạo và quản lý công ty 58
- Giải thể công ty cổ phần 60
- Các hình thức và ưu, nhược điểm của công ty cổ phần 66

### CHƯƠNG III - Chứng khoán

- Khái niệm về chứng khoán 73
- Trái phiếu 75
- Cổ phiếu thường 85
- Cổ phiếu ưu đãi 90
- Các công cụ tài chính có nguồn gốc chứng khoán 100

### CHƯƠNG IV - Phát hành chứng khoán

- A- Phát hành trái phiếu và cổ phiếu công ty 111
  - Cơ cấu vốn của công ty cổ phần 111
  - Đăng ký phát hành 117
  - Phương pháp phát hành 123
- B- Phát hành trái phiếu Chính phủ 131
  - Quy trình phát hành trái phiếu Chính phủ tại Việt Nam 133
  - Phương thức phát hành đối với trái , phiếu kho bạc và trái phiếu công trình 134



- Quy trình phát hành cổ phiếu khi tiến hành cổ phần hóa DN Nhà nước	137
<b>CHƯƠNG V - Sở giao dịch chứng khoán &amp; thị trường OTC</b>	
- Sở giao dịch chứng khoán	140
- Nghiệp vụ giao dịch trên TTCK có tổ chức	150
- Nghiệp vụ giao dịch trên TTCK phi chính thức	167
<b>CHƯƠNG VI - Các định chế tài chính trên TT chứng khoán</b>	
- Công ty chứng khoán	172
- Nghiệp vụ công ty chứng khoán	180
• Vai trò người môi giới chứng khoán	180
• Khách hàng và tài khoản khách hàng	192
• Nghiệp vụ chấp hành lệnh của khách hàng	201
• Các nghiệp vụ khác của công ty chứng khoán	207
- Công ty đầu tư	212
<b>CHƯƠNG VII- Phân tích chứng khoán &amp; chỉ số giá chứng khoán</b>	
- Phân tích chứng khoán	222
• Phân tích cơ bản	222
• Phân tích kỹ thuật	229
- Chỉ số giá chứng khoán	234
• Chỉ số Dow Jones	234
• Chỉ số SP	238
• Chỉ số Value line	240
<b>CHƯƠNG VIII - Thị trường trái phiếu quốc tế</b>	
A- Thị trường trái phiếu quốc tế	242
- Khái niệm	242
- Cơ cấu thị trường trái phiếu quốc tế	244
- Thị trường trái phiếu châu Âu	250
- Các thị trường trái phiếu quốc tế lớn trên thế giới	254
B- Hệ số tín nhiệm	256
- Giới thiệu	256
- Đánh giá hệ số tín nhiệm	257
- Các tổ chức đánh giá hệ số tín nhiệm lớn trên thế giới	260

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

GS.TS Nguyễn Thanh Tuyển (*Chủ biên*)

*Chịu trách nhiệm xuất bản* : **CÁT VĂN THÀNH**  
*Biên tập* : TS.NGUYỄN ĐĂNG ĐỒN  
*Trình bày* : Th.s NGUYỄN BỔNG

**NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ**

-----oOo-----

33 - 335  
TK 2004 107 - 133 - 2004

---

In 2000 cuốn, khổ 14 x 20 cm tại Xưởng in Thành Công. Số CXB : 107-133/XB-QI.XB cấp ngày 13-02-2004. In xong nộp lưu chiểu tháng 12 - 2004